

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng công chức Kho bạc Nhà nước năm 2017

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính v/v phê duyệt Kế hoạch thi tuyển, xét tuyển dụng công chức Kho bạc Nhà nước (KBNN) năm 2017, KBNN thông báo tuyển dụng công chức cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện chung:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức KBNN:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể về văn bằng, chứng chỉ

2.1. Vị trí chuyên viên nghiệp vụ

- a) Về trình độ và ngành đào tạo:
 - Vị trí chuyên viên nghiệp vụ tuyển dụng tại KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Có trình độ Đại học (cử nhân) hoặc sau đại học thuộc ngành: Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng;
 - Vị trí chuyên viên nghiệp vụ tuyển dụng tại cơ quan KBNN Trung ương:
 - + Vị trí chuyên viên luật: Có trình độ đại học (cử nhân) hoặc sau đại học thuộc ngành luật.
 - + Vị trí chuyên viên xây dựng cơ bản: Có trình độ đại học hoặc sau đại học thuộc ngành xây dựng dân dụng, kiến trúc, xây dựng đô thị.

b) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức) hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc trình độ A trở lên hoặc có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2. Vị trí chuyên viên làm công tác tin học:

a. Tại KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Có trình độ Đại học (cử nhân) hoặc sau đại học thuộc ngành: Công nghệ thông tin, điện tử viễn thông; mạng máy tính, toán tin;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức) hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b. Tại cơ quan KBNN Trung ương:

- Điều kiện về trình độ đào tạo:

+ Đối với chuyên viên quản trị hệ thống: Có trình độ đại học, hệ chính quy loại khá trở lên hoặc sau đại học các trường công lập trong nước hoặc các trường đại học ở nước ngoài thuộc các ngành: Khoa học máy tính; Truyền thông và mạng máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; Tin học ứng dụng; Toán tin ứng dụng; Công nghệ điện tử, viễn thông; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật điện tử, viễn thông.

+ Đối với chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu: Có trình độ đại học, hệ chính quy loại khá trở lên hoặc sau đại học các trường công lập trong nước hoặc các trường đại học ở nước ngoài thuộc các ngành: Khoa học máy tính; Truyền thông và mạng máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; Tin học ứng dụng; Toán tin ứng dụng; Công nghệ điện tử, viễn thông; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật điện tử, viễn thông.

+ Đối với chuyên viên quản lý an ninh thông tin: Có trình độ đại học, hệ chính quy loại khá trở lên các trường công lập trong nước trở lên hoặc các trường đại học ở nước ngoài thuộc các ngành: Kỹ thuật mật mã; An toàn thông tin; Khoa học máy tính; Truyền thông và mạng máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; Tin học ứng dụng; Toán tin ứng dụng; Công nghệ điện tử, viễn thông; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật điện tử, viễn thông.

+ Đối với chuyên viên đảm bảo kỹ thuật: Có trình độ đại học, hệ chính quy loại khá trở lên hoặc sau đại học các trường công lập trong nước hoặc các trường đại học ở nước ngoài thuộc các ngành: Điện tử viễn thông, Điện - điện tử, Kỹ thuật điện tử, Vật lý điện tử, Công nghệ điện tử, Khoa học máy tính, Công nghệ kỹ thuật máy tính.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức) hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

2.3. Vị trí kế toán viên:

a) Có trình độ Đại học (cử nhân) hoặc sau đại học thuộc ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Ngân hàng;

b) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức) hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc trình độ A trở lên hoặc có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.4. Vị trí nhân viên bảo vệ:

a) Tốt nghiệp Trung học phổ thông;

b) Có sức khỏe tốt, phẩm chất đạo đức tốt, không bị kỷ luật, không có tiền án, tiền sự.

2.5. Vị trí nhân viên lái xe:

- a) Tốt nghiệp Trung học phổ thông;
- b) Có bằng lái xe chuyên nghiệp hạng D trở lên đang được phép sử dụng;

Lưu ý:

- Thí sinh có giấy chứng nhận tốt nghiệp do **Trường** cấp đang trong thời gian chờ cấp bằng đại học hoặc sau đại học được đăng ký dự thi. Trường hợp trúng tuyển phải nộp bản sao có chứng thực bằng đại học hoặc sau đại học cho cơ quan có thẩm quyền trước khi ra quyết định tuyển dụng.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển có thể sử dụng một trong các chứng chỉ sau thay thế cho chứng chỉ tiếng Anh B:

- + TOEFL 400 trở lên (PBT), 42 trở lên (iBT);
- + IELTS 4.5 trở lên;
- + TOEIC 405 trở lên.
- + Chứng chỉ tiếng anh B1 khung Châu Âu trở lên.

3. Đối tượng ưu tiên:

Đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên thực hiện quy định tại Điều 5, Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, bao gồm:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển theo quy định.

4. Đăng ký tham gia dự tuyển, địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển:

4.1. Đăng ký tham gia dự tuyển:

Những người có đủ các điều kiện nêu trên nếu tham gia dự tuyển phải nộp trực tiếp **02** bộ Phiếu đăng ký dự tuyển công chức, cụ thể mỗi bộ Phiếu gồm các thành phần tài liệu sau:

a. Đối với thí sinh đăng ký thi tuyển:

- (1) Phiếu đăng ký thi tuyển theo mẫu;
- (2) 02 ảnh (cỡ 4cm x 6cm) chụp trong thời gian gần nhất, từ 03 tháng tính đến thời điểm thông báo. Sau ảnh, người dự tuyển ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh.
- (3) Bản chụp (bản photo, không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y) văn bằng và kết quả học tập đại học hoặc sau đại học. Nếu thí sinh có giấy chứng nhận tốt nghiệp do **Trường** cấp đang trong thời gian chờ cấp bằng đại học hoặc sau đại học thì nộp bản sao có chứng thực giấy

chứng nhận tốt nghiệp do **Trường** cấp và kết quả học tập đại học hoặc sau đại học. Trường hợp tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học ở nước ngoài yêu cầu nộp kèm bản dịch tiếng Việt.

Người dự tuyển không phải nộp các loại chứng chỉ như chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học văn phòng.

(4) Trường hợp người dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học văn phòng: Yêu cầu nộp bản chụp (bản photo) bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ đối với người được miễn thi môn ngoại ngữ và nộp bản chụp (bản photo) bằng tốt nghiệp và kết quả học tập từ trung cấp trở lên ngành công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, tin học, toán tin.

(5) Trường hợp người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức nộp giấy chứng nhận ưu tiên, cụ thể:

+ Đối với các trường hợp ưu tiên là con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có giấy chứng nhận của Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện trở lên xác nhận.

+ Đối với trường hợp ưu tiên người dân tộc thiểu số nộp bản sao giấy khai sinh. Trong trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì phải bổ sung bản chụp sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển để xác định.

+ Đối với các trường hợp ưu tiên khác: nộp bản sao giấy chứng nhận ưu tiên như quyết định xuất ngũ, hoàn thành nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân...

Nếu thời điểm cấp giấy chứng nhận ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.

(6) 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận (thí sinh hoặc thân nhân).

b. Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển:

- *Xét tuyển vào vị trí chuyên viên nghiệp vụ và vị trí kế toán viên:*

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu;

+ Bản cam kết phục vụ lâu dài thời gian 05 năm trở lên tại đơn vị đăng ký dự tuyển theo mẫu;

+ Các giấy tờ tại mục (2), (3), (5), (6) điểm a phần 4.1 nêu trên.

- *Xét tuyển vào vị trí nhân viên bảo vệ và vị trí nhân viên lái xe:*

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu;

+ Bản cam kết phục vụ lâu dài thời gian 05 năm trở lên tại đơn vị đăng ký dự tuyển theo mẫu;

+ Các giấy tờ tại mục (2), (5) và (6) điểm a phần 4.1 nêu trên.

+ Bản chụp (bản photo, không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y) bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông. Trường hợp xét tuyển vào vị trí nhân viên lái xe nộp bổ sung bản chụp bằng lái xe chuyên nghiệp hạng D trở lên đang được phép sử dụng.

Lưu ý:

- Tại Phiếu đăng ký dự tuyển, người dự tuyển khai đúng theo hướng dẫn ghi trong phiếu, có thể viết hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký; phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Sau khi có kết quả trúng tuyển thí sinh phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

- Mỗi bộ Phiếu đăng ký dự tuyển được sắp xếp theo thứ tự như trên và các thành phần tài liệu kèm theo Phiếu đăng ký được dập ghim lại với nhau, người dự tuyển không phải cho vào bì đựng hồ sơ.

- Bảng điểm của thí sinh tham dự xét tuyển vị trí chuyên viên nghiệp vụ và vị trí kế toán viên phải được dán kín, niêm phong và chỉ được mở sau khi có kết quả của vòng 1 (vòng phỏng vấn). Cách thức niêm phong được thực hiện như sau:

+ Khi thí sinh nộp bản chụp bảng điểm (kết quả học tập) đại học hoặc sau đại học cho KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển, KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển cho bảng điểm (kết quả học tập) vào phong bì được chuẩn bị sẵn (KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển sẽ chuẩn bị phong bì).

+ Sau khi cho bảng điểm (kết quả học tập) vào phong bì, KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển dán kín các mép phong bì, ghi vào mặt trước phong bì họ tên và ngày tháng năm sinh của thí sinh.

+ Thí sinh ký tên của mình vào phần giáp lai giữa mép trên của phong bì vừa dán với mặt sau của phong bì và mép dưới ở phần đáy phong bì với mặt sau của phong bì. Chữ ký của thí sinh ở các phần giáp lai trên phong bì phải trùng khớp với chữ ký trên Phiếu đăng ký xét tuyển.

+ KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển sử dụng băng dính trong (băng keo) dán đè lên phần chữ ký và các mép dán của phong bì, băng dính được sử dụng là loại băng dính trong, đảm bảo sau khi dán phải nhìn được chữ ký của thí sinh (KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển sẽ chuẩn bị băng dính).

+ Sau khi thực hiện niêm phong bảng điểm (kết quả học tập), KBNN tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển dập ghim phong bì niêm phong cùng với các giấy tờ khác theo yêu cầu, Phiếu đăng ký xét tuyển theo thứ tự hướng dẫn ở trên.

- Người dự tuyển lấy mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển, mẫu Bản cam kết phục vụ lâu dài và hướng dẫn khai phiếu đăng ký dự tuyển trên website Bộ Tài chính tại địa chỉ <http://www.mof.gov.vn> hoặc website KBNN tại địa chỉ <http://www.vst.mof.gov.vn>.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào KBNN tỉnh nào thì nộp bộ Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại KBNN tỉnh đó.

4.2. Lệ phí đăng ký dự tuyển:

Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 300.000đ/người.

Trường hợp không đủ điều kiện dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, phỏng vấn xét tuyển, KBNN không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRONG TUYỂN DỤNG:

1. Đối với thi tuyển:

1.1. Các môn thi và hình thức thi

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các vị trí chuyên viên nghiệp vụ, chuyên viên tin học và vị trí kế toán viên phải tham dự các môn thi sau:

a. Môn Ngoại ngữ:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy (chấm bằng máy).

- Thời gian thi: 90 phút.

- Nội dung thi: Trình độ B, thí sinh được lựa chọn một trong năm thứ tiếng Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung quốc để đăng ký dự thi; thời gian 90 phút.

b. Môn Tin học văn phòng:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy (chấm bằng máy).

- Thời gian thi: 45 phút.

- Nội dung thi: Kiến thức về sử dụng các ứng dụng của Office (chủ yếu là sử dụng Microsoft Office Word và Microsoft Office Excel).

Thí sinh đăng ký dự thi vị trí chuyên viên làm công tác tin học được miễn thi môn tin học văn phòng; môn thi nghiệp vụ chuyên ngành là môn tin học.

c. Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Nội dung thi: Kiến thức quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính; Luật cán bộ, công chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN.

d. Môn nghiệp vụ chuyên ngành:

- Hình thức thi: Thi viết và thi trắc nghiệm.

- Thời gian thi: Thi viết 180 phút và thi trắc nghiệm 45 phút; phần thi trắc nghiệm trên giấy (chấm bằng máy).

- Nội dung thi:

Vị trí chuyên viên nghiệp vụ:

+ Tuyển dụng vào KBNN tỉnh, thành phố: Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015.

+ Tuyển dụng vào cơ quan KBNN:

Vị trí chuyên viên luật: Kiến thức về pháp luật hành chính nhà nước và pháp luật kinh tế, trong đó tập trung chủ yếu Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015; Luật đầu tư công số 49/2014/QH13, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, Luật khiếu nại số 02/2011/QH13, Luật tố cáo số 03/2011/QH13 và các văn bản hướng dẫn các luật này.

Vị trí chuyên viên xây dựng cơ bản: Kiến thức về xây dựng dân dụng, kiến trúc, trong đó tập trung chủ yếu Luật xây dựng số 50/2014/QH13, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn các luật này.

Vị trí chuyên viên tin học: Kiến thức chung về công nghệ thông tin, hệ điều hành; lập trình; cơ sở dữ liệu; quản trị mạng và truyền thông; an toàn thông tin.

Vị trí kế toán viên: Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách số 83/2015/QH13 năm 2015; Luật kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015.

1.2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và tin học

a. Người được miễn thi môn ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b. Người được miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, tin học, toán tin trở lên.

1.3. Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

1.3.1. Cách tính điểm:

a) Thang điểm: Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b) Điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: hệ số 1;
- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết hệ số 2; bài thi trắc nghiệm hệ số 1.
- Môn ngoại ngữ, tin học văn phòng: tính hệ số 1 và không tính vào tổng điểm.

c) Kết quả thi tuyển: Là tổng điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành tính theo điểm b nêu trên cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

1.3.2. Xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức KBNN phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có đủ các bài thi của các môn thi. Trừ trường hợp được miễn môn ngoại ngữ và tin học văn phòng.

b) Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên;

c) Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được tuyển cho từng đơn vị theo từng vị trí tuyển dụng.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có điểm bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng, người có điểm thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2. Đối với xét tuyển:

2.1. Phạm vi, đối tượng xét tuyển:

Xét tuyển công chức vào các KBNN đóng trên địa bàn tỉnh miền núi; các huyện biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (địa bàn được hưởng hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐT BXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban Dân tộc) và xét tuyển vị trí nhân viên bảo vệ, nhân viên lái xe.

2.2. Hình thức và nội dung xét tuyển:

2.2.1. Hình thức xét tuyển

a. Đối với vị trí chuyên viên nghiệp vụ và kế toán viên:

- Vòng 1: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Vòng 2: Xét kết quả học tập của người dự tuyển. Việc xét kết quả học tập chỉ thực hiện đối với các thí sinh đạt điểm phỏng vấn từ 50/100 điểm trở lên.

b. Đối với vị trí nhân viên bảo vệ và nhân viên lái xe:

Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2.2.2. Nội dung phỏng vấn xét tuyển

a. Vị trí chuyên viên nghiệp vụ:

- Kiến thức quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính; Luật cán bộ, công chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN.

- Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người dự tuyển.

b. Vị trí kế toán viên:

- Kiến thức quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính; Luật cán bộ, công chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN.

Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách số 83/2015/QH13 năm 2015; Luật kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015, các văn bản hướng dẫn Luật kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người dự tuyển.

c. Vị trí nhân viên bảo vệ:

- Luật cán bộ, công chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN.

- Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của vị trí dự tuyển.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người dự tuyển.

d. Vị trí nhân viên lái xe:

- Luật cán bộ, công chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN.

- Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của vị trí dự tuyển.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người dự tuyển.

2.3. Cách tính điểm học tập, điểm tốt nghiệp đối với thí sinh xét tuyển vị trí chuyên viên nghiệp vụ và vị trí kế toán viên:

Điểm xét tuyển được tính như sau:

a. Điểm học tập được xác định là điểm bình quân gia quyền kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

b. Điểm tốt nghiệp trong xét tuyển được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 1, được xác định như sau:

- Nếu sinh viên được làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp thì điểm tốt nghiệp là điểm đồ án, khóa luận tốt nghiệp (điểm luận văn tốt nghiệp, điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp, học phần cuối khóa chuyên ngành).

- Nếu sinh viên không được làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp mà phải thi tốt nghiệp khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp thì điểm tốt nghiệp là điểm bình quân gia quyền kết quả các bài thi tốt nghiệp khối kiến thức giáo dục chuyên ngành.

c. Đối với những người dự tuyển tốt nghiệp các trường đào tạo theo hệ thống tín chỉ, điểm bằng chữ A, B, C, D, F..., điểm học tập và điểm tốt nghiệp được xác định như sau:

- Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ (trên bảng điểm chỉ ghi điểm học tập, không có điểm tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp): điểm học tập và điểm tốt nghiệp được xác định là điểm bình quân gia quyền của điểm các môn học, được quy đổi theo thang điểm 100 nhân hệ số 3 (trong đó được phân ra: nhân hệ số 2 để tính điểm học tập; nhân hệ số 1 để tính điểm tốt nghiệp hoặc điểm luận văn tốt nghiệp);

- Trường hợp người dự xét tuyển có bảng điểm thang điểm 4, thang điểm chữ cách xác định điểm hồ sơ được thực hiện như sau: Vận dụng quy định tại Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng để tính điểm hồ sơ, khi quy đổi từ thang điểm 4 sang thang điểm chữ và sang thang điểm 10 thì lấy trung bình cộng của điểm tối thiểu và điểm tối đa làm cơ sở tính điểm hồ sơ, cụ thể như sau:

<u>Thang điểm chữ</u>	<u>Thang điểm 4</u>	<u>Thang điểm 10</u>
A (8,5-10)	tương đương với 4	quy đổi thành 9,25
B (7,0-8,4)	tương đương với 3	quy đổi thành 7,7
C (5,5-6,9)	tương đương với 2	quy đổi thành 6,2
D (4,0-5,4)	tương đương với 1	quy đổi thành 4,7
F (dưới 4)	tương đương với 0	quy đổi thành 2,0

- Trường hợp người dự xét tuyển có bảng điểm chỉ có các điểm chữ A+, A, B+, B, C+, C, D+, D, F và không có điểm theo thang điểm 10, thực hiện quy đổi từ điểm chữ sang thang điểm 10 như sau:

A+ (9,0-10)	quy đổi thành 9,50
A (8,5-9,0)	quy đổi thành 8,75
B+ (8,0-8,4)	quy đổi thành 8,20
B (7,0-7,9)	quy đổi thành 7,45
C+ (6,5-6,9)	quy đổi thành 6,70
C (5,5-6,4)	quy đổi thành 5,95
D+ (5,0-5,4)	quy đổi thành 5,2
D (4,0-4,9)	quy đổi thành 4,5
F (dưới 4)	quy đổi thành 2,00

- Trường hợp người dự xét tuyển có bảng điểm ghi điểm các môn học xuất sắc, tốt, rất khá, khá, đạt, không đạt và không có điểm theo thang điểm 10, thực hiện quy đổi sang thang điểm 10 như sau:

Xuất sắc: quy đổi bằng trung bình của điểm Xuất sắc là 9.5

Tốt: quy đổi bằng trung bình của điểm Giỏi là 8.5

Rất khá: quy đổi bằng trung bình của điểm Khá là 7.5

Khá: quy đổi bằng trung bình của điểm Trung bình khá là 6.5

Đạt: quy đổi bằng trung bình của điểm Trung bình là 5.5

Không đạt: quy đổi bằng trung bình của Điểm yếu là 4.5

Lưu ý: Không tính vào kết quả điểm học tập và kết quả điểm tốt nghiệp các môn học điều kiện (các môn học không có đơn vị học trình trong bảng điểm).

2.4. Kết quả xét tuyển và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng công chức:

2.4.1. Kết quả xét tuyển

- Đối với vị trí chuyên viên nghiệp vụ và vị trí kế toán viên: Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định trên và điểm ưu tiên (nếu có) theo quy định.

- Đối với vị trí nhân viên bảo vệ và nhân viên lái xe: Kết quả xét tuyển: Bằng tổng điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có).

2.4.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng công chức

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức KBNN phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm hồ sơ và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên. Đối với vị trí nhân viên bảo vệ và nhân viên lái xe có điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được tuyển cho từng đơn vị theo từng vị trí tuyển dụng.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở vị trí tuyển dụng, người có điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm học tập bằng nhau thì người có điểm tốt nghiệp cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định người trúng tuyển.

Đối với vị trí nhân viên bảo vệ và nhân viên lái xe: Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở vị trí tuyển dụng thì Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả cho các kỳ xét tuyển lần sau.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:

Chỉ tiêu tuyển dụng xem chi tiết tại bảng chỉ tiêu đính kèm thông báo này.

IV. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Từ 8 giờ 30 phút ngày 26/6/2017 đến 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2017. Các trường hợp nộp sau thời gian nói trên đều không hợp lệ.

2. Địa điểm nộp hồ sơ:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào KBNN tỉnh nào thì nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại KBNN tỉnh đó.

Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí chuyên viên xây dựng cơ bản, chuyên viên luật, chuyên viên quản trị hệ thống; chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu; chuyên viên quản lý an ninh thông tin và chuyên viên đảm bảo kỹ thuật nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại cơ quan KBNN, địa chỉ 32 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội.

3. Lệ phí đăng ký dự tuyển: 300.000 đồng/thí sinh.

4. Thời gian tổ chức thi tuyển, xét tuyển:

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; thông báo thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng; kết quả tuyển dụng sẽ được đăng tải trên website KBNN tại địa chỉ <http://www.vst.mof.gov.vn> hoặc gửi cho thí sinh theo địa chỉ liên lạc trên phong bì thư mà thí sinh đã nộp.

5. Lưu ý:

- Thí sinh dự tuyển phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển, không tiếp nhận gửi qua đường bưu điện hoặc người khác nộp thay.

- Mỗi thí sinh chỉ được nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (thi tuyển hoặc xét tuyển) vào 01 vị trí dự tuyển tại 01 KBNN tỉnh nơi dự kiến sẽ nhận công tác nếu trúng tuyển. Nếu thí sinh không thực hiện đúng quy định sẽ không được tham gia dự tuyển.

- KBNN không hoàn trả lại bộ Phiếu đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển mà thí sinh đã nộp.

- Đối với các vị trí tuyển dụng vào công tác tại KBNN các tỉnh và vị trí chuyên viên luật, chuyên viên xây dựng cơ bản: KBNN không phân biệt loại hình đào tạo và văn bằng, chứng chỉ (chính quy, tại chức, liên thông, chuyên tu, từ xa, văn bằng 2, theo niên hạn hoặc theo tín chỉ),

không phân biệt trường công lập và trường ngoài công lập khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp liên thông, văn bằng 2, sau đại học, không yêu cầu thí sinh nộp bằng tốt nghiệp, bằng điểm bậc cao đẳng (trung cấp), văn bằng 1 hoặc đại học.

- KBNN không tổ chức các lớp ôn thi tuyển, xét tuyển; không tổ chức biên soạn và bán tài liệu ôn thi tuyển, xét tuyển. KBNN không chịu trách nhiệm đối với các lớp ôn thi và tài liệu ôn tập của các tổ chức, cá nhân tự tổ chức.

Mọi chi tiết cụ thể, thí sinh liên hệ với KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc KBNN địa chỉ 32 Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội.